

BÀI TẬP TRANH CHẤP CHƯƠNG I VÀ CHƯƠNG II

I. Tranh chấp 1: Tranh chấp về giao nhầm hàng do việc ghi sai ký mã hiệu hàng hóa trên vận đơn

1. Năm 2004, một công ty của VN gửi 2 lô hàng, 1 lô hàng sang Nhật và 1 lô hàng sang Balan. Một thời gian sau nhận được khiếu nại của khách hàng là giao hàng không đúng với hợp đồng đã ký kết. Công ty của VN đã trả lời là việc giao nhầm hàng là do lỗi của người chuyên chở. Song người chuyên chở lại đưa ra bằng chứng chứng minh là do người gửi hàng đã dùng mực nhanh phai để ghi ký mã hiệu hàng trên kiện hàng. Vì vậy, khi giao hàng không đọc được ký mã hiệu của hàng, dẫn tới hàng của Nhật lại giao sang Balan và ngược lại.

Hỏi trong trường hợp này, ai là người phải chịu trách nhiệm đối với việc giao nhầm hàng?

Trả lời: Người chuyên chở không chịu trách nhiệm trong trường hợp này mà trách nhiệm thuộc người gửi hàng. Vì là trách nhiệm của mình nên chủ hàng Việt Nam đã phải làm thủ tục để vận chuyển 2 lô hàng nhầm lẫn trên về đúng địa chỉ của nó.

2. Một đại lý ở New Zealand chuẩn bị xếp 1 lô hàng gồm 5 container hàng len cao cấp và 5 container hàng len kém chất lượng. Cả 10 container này cùng do 1 chủ hàng xuất đi từ Ấn Độ. Các số container của 2 lô hàng này bị ghi nhầm trên vận đơn phát hành cho 2 người vận chuyển khác nhau. Và người nhận hàng A đặt mua 5 container hàng len kém chất lượng thì lại nhận được 5 container hàng len cao cấp. Còn chủ hàng B, người nhận 5 container hàng của người A trên đã từ chối nhận lô hàng kém chất lượng này. Cuối cùng, 5 container còn lại được đem bán đấu giá.

Ai sẽ là người chịu trách nhiệm bồi thường cho chủ hàng B khoản tiền chênh lệch của hàng kém chất lượng so với lô hàng mà chủ hàng B đặt mua?

Trả lời: Đại lý ở New Zealand phải bồi thường cho chủ hàng B một khoản tiền chênh lệch của hàng kém chất lượng so với lô hàng mà chủ hàng B đặt mua.

3. 2 container chở rượu whisky, 1 container chứa rượu whisky “nhãn đỏ” và container còn lại chứa loại đắt tiền hơn, loại “nhãn đen”. Container “nhãn đỏ” được đặt mua bởi 1 khách hàng ở Argentina, container “nhãn đen” đến Monte Carlo. Do nhầm lẫn trong khi ghi trên vận đơn, ký hiệu của 2 lô hàng bị ghi lộn chéo. Khi nhận hàng thì người nhận hàng ở Argentina phát hiện họ nhận được lô hàng rượu whisky “nhãn đen” thay vì loại “nhãn đỏ” mà họ đặt mua, và container “nhãn đen” được tiếp tục khai báo với hải quan để làm thủ tục nhận hàng. Ngay lập tức, chủ hàng Argentina bị phạt tổng cộng 30.000 USD do chứng từ sai và tiền thuế cho lô hàng. Còn chủ hàng ở Monte Carlo đành phải nhận container rượu whisky “nhãn đỏ” với giá tiền rượu “nhãn đen”.

Ai là người gây ra sai sót trên vận đơn?

Trả lời: Rõ ràng đại lý của người chuyên chở ở cảng xếp hàng và người chuyên chở phải chịu trách nhiệm với những tổn thất, thiệt hại đến với hàng hóa do đại lý của mình gây nên.

II. Tranh chấp trong hợp đồng mua bán quần áo trẻ em

- Hàng giao thiếu mặc dù có vận đơn sạch
- Hàng qua nhiều phương tiện vận chuyển trước khi được xếp lên tàu

Nguyên đơn: Người mua Cuba

Bị đơn: Người bán Trung Quốc

Tóm tắt vụ việc:

Ngày 25/12/2006, nguyên đơn và bị đơn ký kết hợp đồng mua bán, theo đó bị đơn phải cung cấp 19.500 tá quần áo trẻ em sợi hỗn hợp với số lượng và giá cả khác nhau. Tổng trị giá hợp đồng là 404.415 USD, FCA sân bay Bắc Kinh, đóng vào hộp giấy, gửi hàng đi vào quý 1 và 2 năm 2007. Tháng 6/2007, bị đơn giao 300 hộp giấy chứa hàng hóa theo hợp đồng. Số hàng này được bốc lên máy bay của Cuba và đã rời đi sân bay Havana, Cuba.

Theo nguyên đơn, khi hàng đến sân bay Havana, bề ngoài của số thùng giấy không có vấn đề gì nhưng có 1 số thùng trọng lượng không đủ. Nguyên đơn đã vận chuyển số hàng nói trên vào kho. Cơ quan giám định sở tại xác nhận thiếu 606 quần áo trong 19 thùng được giám định (trong tổng số 300 thùng) so với AWB và Commercial Invoice được giao.

Nguyên đơn hi vọng sẽ đạt được 1 thỏa thuận thông qua đàm phán với bị đơn, nhưng bị đơn đã không chấp nhận đàm phán. Nguyên đơn cho rằng bị đơn phải chịu trách nhiệm cho số hàng thiếu và yêu cầu bị đơn bồi thường cho các thiệt hại về kinh tế như sau:

Khoản tiền 4.245 USD thanh toán cho số hàng giao thiếu, bao gồm 606 quần áo, tương đương với 50,5 tá, giá 22,29 USD/tá; phí giám định 180 USD, phí trọng tài.

Trong văn bản trả lời, bị đơn giải trình như sau:

Số lượng và khối lượng của hàng hóa được xác định theo AWB. Sau khi hàng được bốc lên máy bay, bị đơn nhận AWB sạch do cơ trưởng phát hành xác nhận hàng hóa hợp lệ và phù hợp với số lượng ghi trong hóa đơn và bản chứng nhận số thùng hàng với các chi tiết ghi trên vận đơn. Ngoài ra, từ các nguồn tài liệu của nguyên đơn, 19 thùng trong tổng số 300 thùng thiếu về số lượng, hầu hết là thiếu loại quần áo cỡ 36 hoặc 48. Nếu tình trạng này nghiêm trọng đến mức như nguyên đơn biện luận thì chắc chắn có nhiều thùng hàng rỗng hoặc đã bị mở và nếu thế thì thuyền trưởng chắc chắn đã

không ký vận đơn sạch. Hơn nữa, nguyên đơn cũng đã xác nhận khi được chuyển đến, các thùng hàng vẫn hợp lệ. Nguyên đơn đã không trình được chứng nhận giám định hàng hóa để chứng minh hàng bị thiếu về khối lượng và trong thùng có nhiều thứ khác không phải là hàng hóa. Do đó, cần phải bác yêu cầu của nguyên đơn liên quan đến việc giao thiếu hàng.

Điều 15 AWB có ghi: “*Đơn vị khối lượng và đơn vị đo của bản giám định và xác nhận hàng hóa cung cấp phụ thuộc và các tài liệu của bên bán*”. Xác nhận về số thùng hàng do bị đơn cung cấp chứng minh rằng số hàng được giao phù hợp với các quy định của hợp đồng và cần phải dựa vào bản xác nhận này để xác định số hàng đã giao.

Hợp đồng ký theo điều kiện FCA Incoterms 2000, khi hàng hóa đã được chuyển cho người vận tải hàng không thì mọi rủi ro tổn thất của hàng hóa cũng được chuyển cho bên mua. Vì vậy, yêu cầu của nguyên đơn không có cơ sở.

Nếu là trọng tài thuộc Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam, anh/chị xử lý vụ tranh chấp này như thế nào?

Phán quyết của trọng tài

Theo văn bản trả lời của bị đơn, số lượng hàng do bị đơn giao được xác định theo vận đơn hàng không. Trong các thùng hàng thuộc vận đơn số 52, số hàng được ghi lần lượt là 300 thùng. Mặc dù trên vận đơn hàng không có ghi tổng trọng lượng của hàng hóa, nhưng không ghi số hàng trong từng thùng hoặc khối lượng của mỗi thùng hàng. Theo chứng nhận giám định của Cục giám định hàng hóa Cuba, tất cả các thùng hàng đều hợp lệ. Có tổng số 606 quần/áo thiếu trong 19 thùng.

Bị đơn đã trình bày chứng nhận về hàng hóa được đóng vào thùng khi số hàng này còn ở trong nhà máy, nhưng hàng đã không được bốc trực tiếp lên tàu sau khi rời nhà máy mà được vận chuyển bằng nhiều phương tiện, rồi

cuối cùng mới được bốc lên máy bay. Do đó, không loại trừ khả năng việc thiếu hàng xảy ra trước khi số hàng này được bốc lên máy bay. Ủy ban trọng tài cho rằng Điều 15 đã quy định rõ quyền của các bên được khiếu nại về việc thiếu hàng hóa và do đó bị đơn phải chịu trách nhiệm về việc thiếu hàng này.

Phán quyết:

- Bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn 4.245 USD là khoản tiền phải trả cho số hàng thiếu, và 180 USD phí giám định.
- Phí trọng tài sẽ do bị đơn chịu.